TOÀ ÁN NH1 DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 12 – HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 9 - 2025
V/v ly hôn

NH1 DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH1 DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Phi Hùng
Các Hội thẩm nH1 dân: Ông Phan Mạnh Tưởng và ông Nguyễn Tiến Bộ
- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thuỳ Linh, Thư ký Tòa án nH1 dân khu vực 12 - Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nH1 dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên

Trong ngày 03 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở TAND khu vực 12 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 228/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025, về việc kiện ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/ 2025/ QĐXX - ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2025/QĐST - DS ngày 18/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị N, sinh ngày 11/5/1983; số căn cước công dân: 001183024045.

Bị đơn: Anh Lý Tiến H, sinh ngày 15/5/1980; số căn cước công dân: 019080001014.

Đều có HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện M, Thành phố H (nay là thôn Đ, xã H, Thành phố H).

Chị N có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và những buổi làm việc tại Toà, nguyên đơn chị Đặng Thị N trình bày:

- Về hôn nH1: Chị N và anh Lý Tiến H tự nguyện kết hôn vào ngày 15/11/2004, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội (nay là UBND xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội). Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau tại xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nH1 mâu thuẫn do tính tình không hợp, mỗi người có một quan điểm lối sống khác nhau, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, hơn nữa anh H không quan tâm đến gia đình. Vợ chồng đã ly tH1 nhiều năm nay không còn quan hệ gì. Nhận thấy tình cảm không còn, hạnh phúc không có, chị N đề nghị được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lý Đặng Minh H2, sinh ngày 06/6/2006; cháu Lý Gia H1, sinh ngày 06/10/2012; hiện nay cả hai con

chung đang ở với chị N. Ly hôn chị N xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lý Gia H1, không yêu cầu anh H pH2 cấp dưỡng pH2 tổn nuôi con chung. Đối với cháu Lý Đặng Minh H2 hiện nay đã trưởng thành, nên không yêu cầu Toà giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ: Không nợ lần gì ai.

Do pH2 đi làm xa nhà, đi lại khó khăn, công việc pH2 đi dậy trẻ nhỏ không không thể nghỉ được chị N xin được xét xử vắng mặt.

Về phía anh Lý Tiến H:

Quá trình giải quyết vụ án, anh H không đến Tòa làm việc, nên Tòa án kết hợp với UBND xã Hồng Sơn đến tận nhà anh H tống đạt và niêm yết, Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H vẫn không đến tòa làm việc.

Mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng anh H cố tình không đến Tòa làm việc, nên không rõ quan điểm của anh H.

Đại diện VKSND khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên toà phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị N, cho chị N được ly hôn với anh Lý Tiến H; giao cháu Lý Gia H1, sinh ngày 06/10/2012 cho chị N trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc; tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho anh H đến khi chị N có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Đối với cháu Lý Đặng Minh H2, sinh ngày 06/6/2006, hiện nay đã trưởng thành, nên không đề nghị Toà giải quyết và không xem xét quan hệ tài sản chung vợ chồng do chị N không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Mặc dù vào thời điểm Tòa án tiến hành giải quyết vụ án, anh Lý Tiến H vẫn có hộ khẩu thường trú tại xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội nhưng không đến tòa làm việc, nên Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không thấy anh H đến Tòa làm việc, nên bị coi là trường hợp bị đơn cố tình không đến Tòa làm việc; vì vậy, không cần sự có mặt của anh H, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Về hôn nH1: Xét quan hệ hôn nH1 giữa chị Đặng Thị N và anh Lý Tiến H tuy là cuộc hôn nH1 tự nguyện, tiến bộ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hồng Sơn, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội (nay là UBND xã Hồng Sơn, Thành phố Hà Nội), thời gian chung sống hạnh phúc chẳng được bao nhiêu, sau đó cả hai không chung sống với nhau nữa và đã ly tH1 nhiều năm nay là một bằng chứng nói lên quan hệ hôn nH1 giữa chị N và anh H tuy không rõ nguyên nH1 từ đâu, song đã ẩn chứa những mâu thuẫn, bất đồng hết sức nghiêm trọng.

Do thời gian ly tH1 đã lâu, mọi níu kéo trở nên vô vọng, tình cảm vợ chồng không còn, phía chị N quyết định xin ly hôn anh H. Quá trình tố tụng, việc anh H cố tình không chịu đến tòa làm việc không chỉ thể hiện thái độ không tôn trọng cơ quan tố tụng mà ở một góc độ khác còn thể hiện ý thức không mong muốn hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Xác minh tại nơi cư trú, chính quyền địa phương cũng xác nhận, mâu thuẫn giữa các bên là có và trên thực tế quan hệ hôn nH1 thực sự chấm dứt đã nhiều năm nay.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh H đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nH1 không đạt được, hôn nH1 tồn tại chỉ là hình thức, không còn ý nghĩa. Vì vậy, yêu cầu của chị N xin ly hôn anh H là có cơ sở, nên áp dụng các quy định tại các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nH1 và gia đình; Điều 39 của BLDS chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị N cho chị N được ly hôn với anh Lý Tiến H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lý Đặng Minh H2, sinh ngày 06/6/2006, cháu Lý Gia H1, sinh ngày 06/10/2012. Quá trình giải quyết chị N nguyện vọng xin được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H1, cháu H1 cũng có nguyện vọng được ở với chị N; hơn nữa anh H không đến Tòa làm việc, không biết được quan điểm của anh H, nên giao cháu Lý Gia H1 cho chị N được nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H. Đối với cháu Lý Đặng Minh H2, sinh ngày 06/6/2006, hiện nay đã trưởng thành, nên Toà không giải quyết.

Về tài sản chung: Do chị N không yêu cầu giải quyết, hơn nữa quá trình giải quyết vụ án, anh H không đến Tòa làm việc, nên chưa có đầy đủ căn cứ xác định được tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự vắng mặt nên phần tài sản, công nợ của vợ chồng, cần tách ra chưa xét trong vụ án này và sẽ được giải quyết trong vụ án khác nếu có tranh chấp phát sinh .

Về án phí: Chị Đặng Thị N pH2 chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nH1 và gia đình. Điều 39 BLDS; Điều 147 Bộ luật TTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về hôn nH1: Cho chị Đặng Thị N được ly hôn anh Lý Tiến H.

2. Về con chung: Giao chị Đặng Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lý Gia H1, sinh ngày 06/10/2012. Tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho anh H đến khi chị N có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đối với cháu Lý Đặng Minh H2, sinh ngày 06/6/2006, hiện nay đã trưởng thành, nên Toà không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị N pH2 chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số 0077292 ngày

26/6//2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức. Chị N đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồng Sơn;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**